TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM
PHÒNG KHẢO THÍ

Mẫu In D1230

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Điểm thi học kỳ

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn Thi/Nhóm **Đồ án nền móng (CENG3207) - X91A** Số Tín Chỉ: 1

CBGD **Dương Hồng Thẩm (CT026)**

Ngày Thi **/ /** Phòng Thi

In Ngày 05/02/2021

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Nhóm	Điểm số	Điểm Chữ	**Số Tờ**	**Chữ Ký**	Ghi Chú
1	1651020017	PHAN ĐÌNH	CHIẾN	21/10/98	X91A					
2	1651020026	PHẠM MINH	CƯỜNG	16/01/98	X91A					
3	1751020014	LÊ MINH TUẤN	DUY	27/09/99	X91A					
4	1961020002	VÕ TRẦN BẢO	DUY	05/09/92	X91A					
5	1451020032	LƯƠNG TÀI	ĐỨC	27/09/93	X91A					
6	1851022009	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	30/12/00	X91A					
7	1751022016	VÕ HÀ DUY	HOÀNG	23/08/99	X91A					
8	1851020050	HỒ PHƯỚC	KHANG	26/09/00	X91A					
9	1851020052	TRẦN NHĨ	KHANG	18/04/00	X91A					
10	1851020053	HUỲNH QUỐC	KHANH	30/06/00	X91A					
11	1551020062	LÂM PHÚ	KHÁNH	01/01/95	X91A					
12	1751020056	HỒ XUÂN	LẬP	08/11/99	X91A					
13	1651020107	ĐẶNG PHI	LONG	07/09/98	X91A					
14	1751020062	LÊ ĐÌNH	LUÂN	24/11/99	X91A					
15	1651020116	TRỊNH ĐỨC	MẪN	23/08/98	X91A					
16	1851020084	PHẠM THANH	NAM	09/03/99	X91A					
17	1651020122	HOÀNG GIA	NGUYÊN	14/06/98	X91A					
18	1851020090	VŨ MINH	NHẬT	29/04/00	X91A					
19	1851020092	PHAN NGUYỆT HUỲNH	NHƯ	24/03/00	X91A					
20	1751022035	ĐINH CHÂU	PHÁT	03/06/99	X91A					
21	1751020080	PHAN HUY	PHÚC	11/11/99	X91A					
22	1751022041	PHẠM NGỌC	SỬ	13/08/99	X91A					
23	1651020160	ĐOÀN THANH	TÂM	04/05/98	X91A					
24	1651020176	NGUYỄN TRƯỜNG	THÀNH	25/11/98	X91A					
25	1751020114	ĐOÀN ĐỨC	THỊNH	13/04/99	X91A					
26	1851020127	LÊ TRỌNG	TIẾN	11/05/00	X91A					
27	1851020130	TRỊNH VĂN	TOÀN	26/08/00	X91A					
28	1851020134	THÁI VĂN	TRUNG	20/03/00	X91A					
29	1751020135	BÙI NHẬT	TRƯỜNG	06/07/99	X91A					
30	1751020136	MAI ĐỨC	TRƯỜNG	05/09/99	X91A					
31	1851020137	NGUYỄN ĐĂNG NHẬT	TRƯỜNG	30/11/00	X91A					
32	1751020143	HUỲNH VĂN	TÚ	29/07/99	X91A					
33	1851020142	NGUYỄN HỮU	TUẤN	28/03/00	X91A					
34	1851020143	NGUYỄN MINH	TUẤN	15/10/00	X91A					
35	17H1020050	HUỲNH NGUYỄN QUANG	VINH	29/06/95	X91A					
36	1751020151	LÊ	VŨ	29/10/99	X91A					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____
Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20__

Cán bộ Coi thi 1	Cán bộ Coi thi 2	Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)	(Ký và ghi rõ Họ tên)	(Ký và ghi rõ Họ tên)